SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI CHẤP THUẬN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỆT MAY G.HOME

(Giấy chứng nhận ĐKDN số 2500395568 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc cấp lần đầu ngày 20/4/2010, thay đổi lần thứ 5 ngày 18/9/2014)

ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

(Đăng ký giao dịch số: …. do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp ngày .... tháng .... năm 2015)

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỆT MAY G.HOME
Thôn Đại Phúc – Xã Đạo Đức – Huyện Bình Xuyên – Tỉnh Vĩnh Phúc
Điện thoại: 0211.3593.322
Fax: 0211.3582.288
Website: www.cozin.com.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
Địa chỉ: Số 306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
Điện thoại: (84-4) 3556 2876 Fax: (84-4) 3556 2874
Chi nhánh: 49 Tôn Thất Đạm, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (84-8) 3820 9986 Fax: (84-8) 3820 9993
Website: www.vietinbanksc.com.vn

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ tên: Nguyễn Hách
Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị
Điện thoại: 0907636666 Fax: 0211.3582266

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỆT MAY G.HOME

(Giấy chứng nhận ĐKDN số 2500395568 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc cấp lần đầu ngày 20/4/2010, thay đổi lần thứ 5 ngày 18/9/2014)

ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU

TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá:	**10.000** đồng/cổ phiếu
Tổng số lượng đăng ký giao dịch:	**9.600.000** cổ phiếu (Chín triệu, sáu trăm nghìn cổ phiếu).
Tổng giá trị đăng ký giao dịch (theo mệnh giá):	**96.000.000.000** (Chín mươi sáu tỷ đồng)
Tổ chức kiểm toán:	**Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt** Địa chỉ: Số 15, Ngõ 640 Đường Láng, Quận Đống Đa, Hà Nội ĐT: (84.4) 3793 1428 Fax: (84.8) 3793 1429
Tổ chức tư vấn:	**Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam** Trụ sở: 306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội ĐT: (84.4) 3556 2876 Fax: (84.4) 3556 2874 Website: www.vietinbanksc.com.vn **Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh** Địa chỉ: 49 Tôn Thất Đạm, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh ĐT:(84.8) 3820 9987 Fax: (84.8) 3820 0921

MỤC LỤC

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO 1

1. Rủi ro về kinh tế 1

2. Rủi ro về luật pháp 1

3. Rủi ro cạnh tranh 4

4. Rủi ro đặc thù 4

5. Rủi ro khác 4

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN 4

III. CÁC KHÁI NIỆM 5

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY 6

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển 6

2. Cơ cấu tổ chức Công ty 9

3. Cơ cấu bộ máy quản lý công ty 11

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông của Công ty: 14

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch. 17

6. Hoạt động kinh doanh 17

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 21

8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành 22

9. Chính sách đối với người lao động 24

10. Chính sách cổ tức 26

11. Tình hình hoạt động tài chính 26

12. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng 30

4. Tài sản 41

5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo 43

6. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức 44

7. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty 44

8. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty 44

V. CỔ PHIẾU ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH 45

VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH 48
VII. PHỤ LỤC 49

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

Bất kỳ một nền kinh tế nào cũng luôn chứa đựng những rủi ro nhất định. Những rủi ro đó hình thành từ chính sự biến động của các nhân tố cơ bản trong nền kinh tế: tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái. Công ty TNHH MTV In và Văn hóa phẩm là một chủ thể tham gia vào nền kinh tế nên cũng không nằm ngoài những ảnh hưởng và tác động từ sự thay đổi của những nhân tố đó.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế

Ngày 11/01/2007, Việt Nam chính thức gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), đánh dấu sự hội nhập của nền kinh tế Việt Nam vào nền kinh tế thế giới. Song hành cùng các cơ hội đối với các doanh nghiệp Việt Nam là những tác động tiêu cực từ nền kinh tế thế giới. Cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008 trên toàn cầu đã tác động mạnh vào nền kinh tế Việt Nam. Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2008 giảm còn 6,23% trong khi tỷ lệ lạm phát tăng cao lên đến 19,9%. Thời gian qua, kinh tế thế giới mặc dù đang phục hồi và có những chuyển biến tích cực, song nhìn chung chưa thực sự ổn định và còn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất lợi tác động đến kinh tế nước ta.

Tỷ lệ GDP của Việt Nam giai đoạn 2000 – 2013

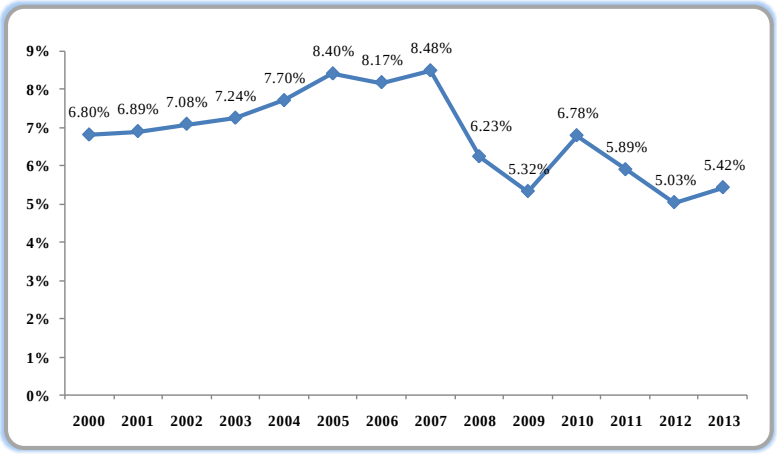

(Nguồn: Tổng Cục Thống kê Việt Nam)

Năm 2014, với việc xác định mục tiêu tổng quát của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014 là tiếp tục ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát; tăng trưởng hợp lý và nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế trên cơ sở đẩy mạnh thực hiện ba đột phá chiến lược gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, tái cơ cấu nền kinh tế....Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo điều hành mà trọng tâm là Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 02/01/2014 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2014. Theo số

liệu của Tổng cục Thống kê Việt Nam công bố ngày 27/12/2014, GDP năm 2014 ước tính tăng 5,98% so với năm 2013, trong đó quý I tăng 5,06%, quý II tăng 5,34%, quý III tăng 6,07%. Mức tăng trưởng năm 2014 cao hơn mức tăng 5,25 % của năm 2012 và mức tăng 5,42 của năm 2013 cho thấy dấu hiệu tích cực của nền kinh tế. Trong mức tăng 5,98% của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,49%, đóng góp 0,61 điểm phần trăm vào mức tăng chung; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7,14%, cao hơn nhiều mức tăng 5,43% của năm trước, đóng góp 2,75 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 5,96%, đóng góp 2,62 điểm phần trăm *(Nguồn: Website của Tổng cục Thống kê Việt Nam – http://gso.gov.vn/default.aspx?tabid=382&idmid=2&ItemID=14187)*.

Lãi suất

Trong quá trình hoạt động kinh doanh, Công ty có sử dụng đến kênh huy động vốn từ tín dụng và chịu lãi suất sử dụng vốn vay, khi đó, chỉ cần một sự biến động nhỏ về lãi suất trong chiến lược điều hành chính sách tiền tệ của Nhà nước cũng có thể ảnh hưởng đến chi phí tài chính và lợi nhuận của Công ty.

Từ đầu năm 2014 đến nay, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước tiếp tục tích cực triển khai các giải pháp tiền tệ, tín dụng ngân hàng theo mục tiêu kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế ở mức hợp lý, bảo đảm thanh khoản của các tổ chức tín dụng và nền kinh tế. Ngày 28/12/2014, Ngân hàng Nhà nước đã ban hành Quyết định số 2173/QĐ-NHNN quy định mức lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của tổ chức, cá nhân tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định tại Thông tư số 07/2014/TT-NHNN ngày 17/03/2014, theo đó, mức lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng là 1%/năm, mức lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng là 5,5%/năm; riêng Quỹ tín dụng nhân dân và Tổ chức tài chính vi mô áp dụng mức lãi suất tối đa đối với tiền gửi kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng là 6,0%/năm. Đồng thời, ngày 28/10/2014, Ngân hàng Nhà nước cũng đã ban hành Quyết định số 2174/QĐ-NHNN về mức lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng đồng Việt Nam của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay để đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ một số lĩnh vực, ngành kinh tế theo quy định tại Thông tư số 08/2014/TT-NHNN ngày 17/03/2014, theo đó, lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng VNĐ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (trừ Quỹ tín dụng nhận dân và Tổ chức tài chính vi mô) áp dụng mức lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng đồng Việt Nam là 7%/năm; lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng VNĐ của Quỹ tín dụng nhân dân và Tổ chức tài chính vi mô đối với các nhu cầu vốn này giảm xuống còn 8%/năm.

Lạm phát

Lạm phát thường xảy ra do hai nguyên nhân chính là chi phí đẩy hoặc cầu kéo. Tổng cầu gia tăng do sự gia tăng của tiêu dùng hộ gia đình, chi tiêu Chính phủ, đầu tư và thay đổi ròng từ hoạt động xuất nhập khẩu.

Tỷ lệ lạm phát của Việt Nam giai đoạn 2001 – 2013

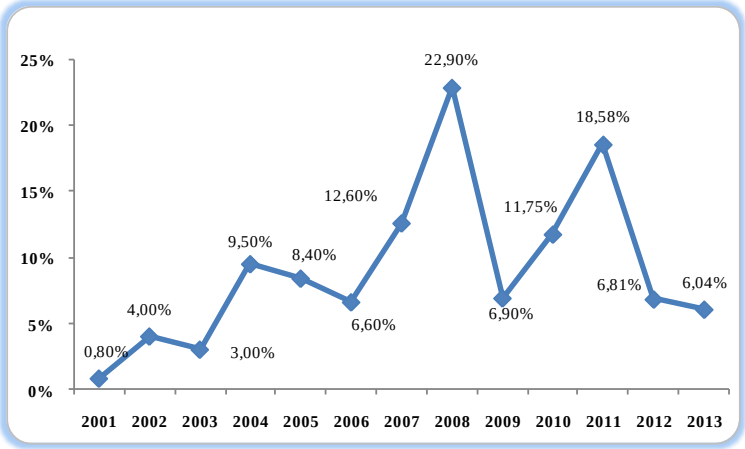

(Nguồn: Tổng Cục Thống kê Việt Nam)

Sau khi lạm phát được kiềm chế ở mức 6,81% trong năm 2012, chỉ số giá tiêu dùng năm 2013 tiếp tục được kiểm soát. Chỉ số giá tiêu dùng tháng 12/2013 tăng 0,51% so với tháng trước và tăng 6,04% so với tháng 12/2012. Đây là năm có chỉ số giá tiêu dùng tăng thấp nhất trong 10 năm trở lại đây. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân năm 2013 tăng 6,6% so với bình quân năm 2012. Trong năm 2014, chỉ số giá tiêu dùng bình quân mỗi tháng tăng 0,15%, chỉ số giá tiêu dùng bình quân năm 2014 tăng 4,09% so với bình quân năm 2013, mức tăng khá thấp trong 10 năm trở lại đây.

Mặc dù lạm phát trong thời gian qua luôn được kiềm chế nhưng dưới tác động của lạm phát, các chi phí đầu vào phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty TNHH MTV In và Văn hóa phẩm như chi phí nguyên vật liệu, điện, nước, … đều có xu hướng gia tăng, qua đó phần nào gây ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

2. Rủi ro về luật pháp

Là một công ty Cổ phần đại chúng hoạt động dưới sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán cùng với hệ thống pháp luật chung, lại chịu sự quản lý ngành và tác động của các chính sách đặc thù trong lĩnh vực kinh doanh của Công ty nên bất kỳ việc ban hành hoặc thay đổi chính sách, quy định mới, … của Nhà nước, nhất là những điều chỉnh liên quan đến hoạt động của ngành đều có thể ảnh hưởng tới Công ty. Mặc dù trong những năm qua, Việt Nam đã cố gắng xây dựng một môi trường pháp lý tương đối ổn định, cơ sở pháp lý về hoạt động đặc thù ngành cũng như các quy định trên thị trường chứng khoán cũng được điều chỉnh hoàn thiện hơn, tuy nhiên vẫn còn khá nhiều bất cập và vẫn đang tiếp tục được điều chỉnh đòi hỏi Công ty phải thường xuyên theo dõi, cập

nhật để kịp thời áp dụng các quy định mới, đảm bảo tuân thủ pháp luật. Song song đó, những sự thay đổi về chính sách ưu đãi đối với đầu tư xây dựng, phát triển đô thị cũng sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Để kiểm soát rủi ro về mặt luật pháp, Công ty luôn luôn cập nhật những thay đổi trong môi trường luật pháp liên quan đến hoạt động của Công ty, từ đó đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp.Ngoài ra, các chuẩn mực kế toán, kiểm toán mới vẫn đang từng bước xây dựng và hoàn chỉnh nên Công ty phải thường xuyên theo dõi, cập nhật để kịp thời áp dụng các quy định mới, đảm bảo công tác hạch toán theo đúng pháp luật.

3. Rủi ro cạnh tranh

Là doanh nghiệp sản xuất chăn,ga, gối đệm và các sản phẩm may mặc là mặt hàng đang phát triển mạnh tại các nước trong khu vực như Trung Quốc, Đài Loan, Malaysia v.v.... Ngoài ra, nhiều doanh nghiệp trong nước cũng đang đầu tư phát triển mạnh lĩnh vực này. Do vậy, Công ty không tránh khỏi sự canh tranh gay gắt về thị trường, mặt hàng và giá cả. Để tồn tại và phát triển, Công ty không ngừng đầu tư, ứng dụng công nghệ hiện đại để đáp ứng yêu cầu cạnh tranh và đảm bảo sự phát triển ổn định.

4. Rủi ro đặc thù

Là doanh nghiệp sản xuất kinh doanh chăn ga, gối đệm và gia công các mặt hàng may mặc xuất khẩu, đặc thù cần một lượng lớn công nhân lành nghề tuy nhiên việc ổn định nhân sự trong môi trường cạnh tranh lao động luôn là một bài toán khó đối với công ty nói riêng và các công ty hoạt động trong ngành may mặc nói chúng. Tuy nhiên, với mức đãi ngộ và các chính sách lương thưởng hợp lý Công ty vẫn thu hút được một lượng lớn các công nhân lành nghề.

5. Rủi ro khác

Các rủi ro bất khả kháng như động đất, thiên tai, bão lụt, hoả hoạn, chiến tranh, dịch bệnh, khủng bố,... đều gây ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của Công ty.

Để hạn chế tối đa rủi ro thiệt hại, Công ty thường xuyên tổ chức tập huấn công tác đảm bảo toàn vệ sinh, phòng chống cháy nổ...

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức đăng ký giao dịch - Công ty Cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME

Đại diện:

Ông **Nguyễn Hách** -Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ông **Nguyễn Sinh Quyền** - Chức vụ: Tổng Giám đốc

Bà **Đỗ Thị Trà** -Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm soát

Bà **Nguyễn Thị Hương Huyền** -Chức vụ: Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và phù hợp với thực tế. Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này.

2. Tổ chức tư vấn-Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam

Đại diện:

Ông:**Nguyễn Minh Giang** - Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

(Theo Giấy Ủy quyền số 03/UQ-CKCT do Ông Đỗ Linh Phương – Tổng Giám đốc công ty ký ngày 19/01/2015).

Bản Công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký giao dịch do CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với CTCP Đầu tư Dệt may G.HOME. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản Công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do CTCP Đầu tư Dệt may G.HOME cung cấp.

III. CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản công bố thông tin này, các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản công bố thông tin này có nội dung như sau:

Công ty	:	Công ty cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME
Tổ chức đăng ký giao dịch	:	Công ty cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME
VietinBankSc	:	CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
G.HOME	:	Công ty cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME
TNHH	:	Trách nhiệm hữu hạn
TTCK	:	Thị trường chứng khoán
UBCKNN	:	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
TTLKCK	:	Trung tâm Lưu ký chứng khoán
Thuế TNDN	:	Thuế thu nhập doanh nghiệp
BCTC	:	Báo cáo tài chính

HĐQT	:	Hội đồng quản trị
BKS	:	Ban Kiểm soát
BTGĐ	:	Ban Tổng Giám đốc
KTT	:	Kế toán trưởng
DTT	:	Doanh thu thuần
TSCĐ	:	Tài sản cố định
SXKD	:	Sản xuất kinh doanh
CMND	:	Chứng minh thư nhân dân
ĐKDN	:	Đăng ký kinh doanh
BHXH	:	Bảo hiểm xã hội
BHYT	:	Bảo hiểm y tế
BHTN	:	Bảo hiểm thất nghiệp
HĐLĐ	:	Hợp đồng lao động

Ngoài ra, những thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005, Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày29/06/2006 của Quốc hội, luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010, Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu Công ty

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỆT MAY G.HOME**
- Tên tiếng Anh: G.HOME TEXTILE INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: G.HOME TEXTILE
- Biểu tượng:

- Trụ sở chính: Thôn Đại Phúc – Xã Đạo Đức – Huyện Bình Xuyên – Tỉnh Vĩnh Phúc
- Điện thoại: 0211.3593.322 Fax: 0211.3582.288
- Website : www.cozin.com.vn
- Giấy CN ĐKDN: Số 2500395568 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc cấp lần đầu ngày 20/4/2010, cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 18/9/2014
- Vốn điều lệ đăng ký: 96.000.0000.0000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 96.000.000.000 đồng
- Thời điểm được chấp thuận trở thành công ty đại chúng: 07/01/2015
- Ngành nghề kinh doanh của Công ty:
  - *Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục). Chi tiết: - Sản xuất và mua bán sản phẩm may mặc, hàng dệt may*
  - *Xây dựng nhà các loại;*
  - *Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;*
  - *Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;*
  - *Sản xuất, mua bán nguyên liệu, vật tư, máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất đệm, chăn, ga, gối và hàng may mặc*
  - *Sản xuất, mua bán các loại bông*
  - *Kinh doanh các mặt hàng: bông, chăn, ga, gối, các loại đệm (đệm mút, đệm lo xo, đệm cao su, đệm bông)*
  - *Mua bán hóa chất, thuốc nhuộm và các sản phẩm cuối cùng của ngành dệt may (trừ các loại hóa chất Nhà nước cấm kinh doanh)*
  - *Gia công hàng dệt may*
  - *Mua bán giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự*
  - *Mua bán, khai thác, chế biến khoáng sản (theo quy định hiện hành của Nhà nước)*

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME tiền thân là Công ty TNHH Một thành viên G.HOME được thành lập tháng 5 năm 2010. Công ty được xây dựng tại khu Công nghiệp Bình Xuyên- Xã Đạo Đức – Huyện Bình Xuyên – Tỉnh Vĩnh Phúc với tổng diện tích 20,000m2 trong đó 12.500 m2 nhà xưởng, cho đến nay, Công ty đã trở thành một trong

những doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất các sản phẩm bông tấm, may mặc xuất khẩu và chăn ga gối đệm trong cả nước. Trong những năm qua, Công ty không ngừng đầu tư các dây chuyền sản xuất, máy móc, thiết bị nhằm mở rộng sản xuất, cải tiến chất lượng sản phẩm, đáp ứng như cầu của thị trường trong nước và xuất khẩu. Hiện nay, với hai dây chuyền sản xuất hiện đại, mỗi ngày công ty sản xuất ra 45,000y bông tấm, 10.000y chần với trên 10 máy chần, 8000 kg bông đánh tơi, hơn 600 sản phẩm đệm các loại, 300 bộ chăn ga và 1.200 sản phẩm may mặc với 500 máy may công nghiệp. Tính đến thời điểm này, Công ty đã có hơn 50 đối tác nước ngoài và hơn 250 khách hàng, đại lý ở nhiều khu vực, tỉnh thành trên cả nước.

Ngày 18/4/2014 Công ty đã chuyển mô hình hoạt động sang Công ty cổ phần với vốn điều lệ là 66 tỷ đồng, tháng 9/2014 Công ty đã tăng vốn điều lệ lên 96 tỷ nhằm tiếp tục mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.

1.3. Quá trình tăng vốn của Công ty

Quá trình tăng vốn của Công ty

Thời điểm	VĐL trước khi tăng (đồng)	VĐL mới (đồng)	Căn cứ pháp lý	Phương thức phát hành
Tháng4/ 2014	36 tỷ	66 tỷ	- Quyết định số 01/2014/QĐ-TĐ của Chủ sở hữu Công ty TNHH Một thành viên G.HOME về việc thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh, bổ sung cổ đông góp vốn, tăng vốn điều lệ và chuyển đổi thành công ty cổ phần; - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2500395568 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh phúc cấp thay đổi lần thứ 4	- Cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Đầu tư Dệt may G.HOME. - Phát hành 300.000 cổ phần (mệnh giá 100.000 đồng/cổ phần) và chuyển Công ty TNHH MTV Đầu tư Dệt may G.HOME thành công ty cổ phần

Thời điểm	VĐL trước khi tăng (đồng)	VĐL mới (đồng)	Căn cứ pháp lý	Phương thức phát hành
			ngày 18/4/2014.	
Tháng 9/2014	66 tỷ	96 tỷ	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME năm 2014 ngày 20/8/2014 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2500395568 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh phúc cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 18/9/2014.	- Phát hành 3.000.000 cổ phiếu theo phương thức phát hành riêng lẻ cho 19 cổ đông chiến lược.

(Nguồn: CTCP Đầu tư Dệt may G.HOME)

2. Cơ cấu tổ chức Công ty

Công ty cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME thiết lập cơ cấu tổ chức phù hợp với đặc điểm tình hình kinh doanh, bao gồm cả cơ chế trao đổi thông tin nội bộ và phân công các cán bộ với quyền hạn và trách nhiệm rõ ràng. Bên cạnh đó, Công ty cũng xem xét và cải tiến liên tục hệ thống quản trị Công ty nhằm triển khai có hiệu quả các chính sách nhằm đạt được các mục tiêu đề ra.

Sơ đồ tổ chức

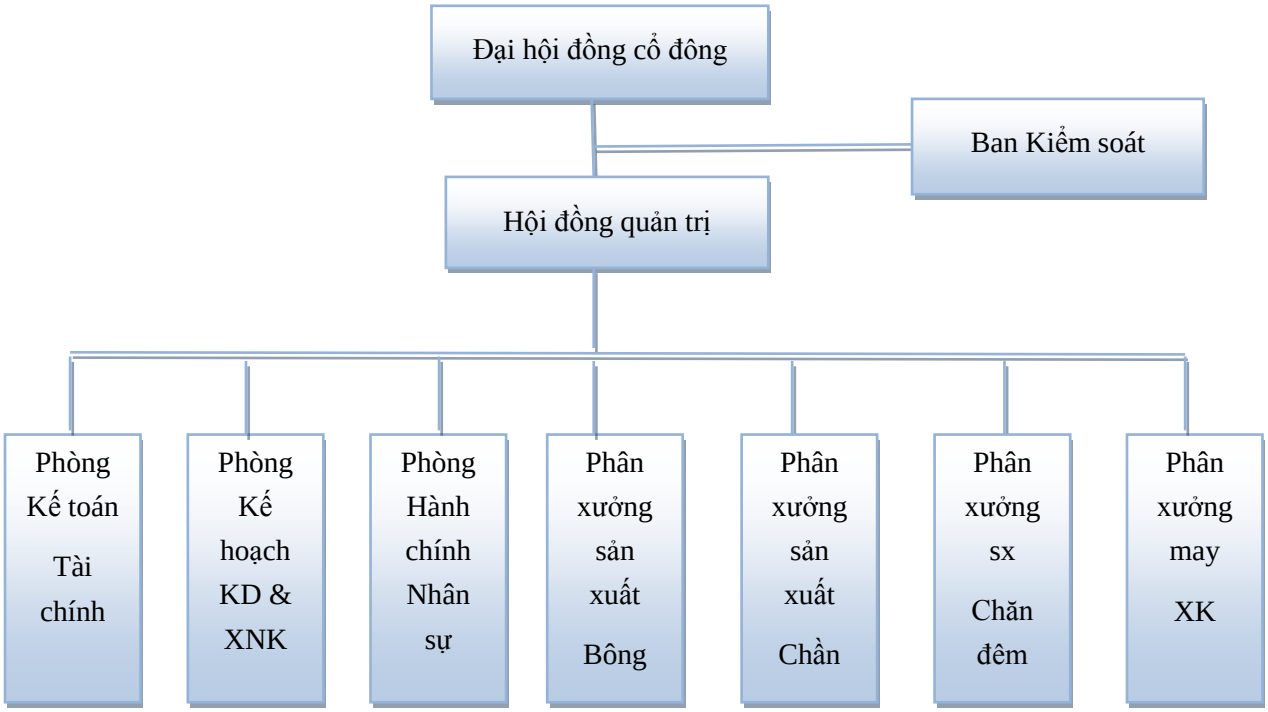

(Nguồn: Công ty Cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME)

3. Cơ cấu bộ máy quản lý công ty

Hiện nay cơ cấu bộ máy quản lý Công ty Cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME gồm:

❖ **Đại hội đồng cổ đông:**

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất Công ty và tất cả các cổ đông có quyền bỏ phiếu đều được tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm 1 lần. Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập và tổ chức tại một địa điểm ở Việt Nam do Hội đồng quản trị quy định tùy từng thời điểm. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề được luật pháp và điều lệ Công ty quy định.

❖ **Hội đồng Quản trị:**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý của Công ty, chịu trách nhiệm triển khai các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị có quyền quyết định và thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người do Đại hội đồng cổ đông bầu và miễn nhiệm. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 năm, thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với nhiệm kỳ không hạn chế và tuân theo nguyên tắc kế thừa.

Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên:

1- Ông Nguyễn Hách	- Chủ tịch HĐQT
2- Bà Trần Thị Kiều Nga	- Thành viên
3- Ông Nguyễn Sinh Quyền	- Thành viên
4- Ông Hoàng Xuân Viện	- Thành viên
5 - Ông Nguyễn Anh Trung	- Thành viên

❖ **Ban Kiểm soát:**

Ban Kiểm soát có 03 thành viên. Ban Kiểm soát có nhiệm kỳ 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Thành viên Ban Kiểm soát là cổ đông trong Công ty, do Đại hội đồng cổ đông bầu trực tiếp bằng hình thức bỏ phiếu kín. Ban Kiểm soát là cơ quan giám sát của Đại hội đồng cổ đông, có quyền kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của Công ty.

Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên:

1- Bà Đỗ Thị Trà - Trưởng ban

2- Ông Nguyễn Văn Hồng - Thành viên

3- Ông Nguyễn Ngọc Thọ- Thành viên

❖ **Tổng Giám đốc:**

- Tổng Giám đốc là người chịu trách nhiệm điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao;
- Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo quy định của pháp luật, điều lệ Công ty và những thông lệ quản trị tốt nhất;
- Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà Công ty cần thuê để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết nhằm đảm bảo các hoạt động cũng như cơ cấu quản lý của Công ty một cách tốt nhất, trình lên Hội đồng quản trị để quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý;
- Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;
- Vào ngày 31 tháng 10 hàng năm, Tổng Giám đốc điều hành phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm năm;
- Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua;
- Đề xuất, tổ chức thực hiện những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;
- Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính sẽ phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty;

- Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng Giám đốc điều hành.

✓ **Kế toán trưởng**

- Kế toán trưởng thực hiện đầy đủ các nghiệp vụ về chuyên môn hoạt động tài chính - kế toán của Công ty. Chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc điều hành Công ty về các hoạt động tài chính - kế toán phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.
- Kiểm soát chặt chẽ tính pháp lý của tất cả các chứng từ thu - chi trong hoạt động tài chính của Công ty. Báo cáo kịp thời cho Tổng Giám đốc những trường hợp không hợp lệ để Tổng Giám đốc có Quyết định xử lý ngay.
- Xây dựng kế hoạch tài chính - kế toán năm năm sau cho Công ty. Khóa sổ hoạt động tài chính năm báo cáo vào ngày 31/12 hàng năm và hoàn tất các báo cáo tài chính - kế toán tổng hợp của năm báo cáo đúng thời gian quy định của Luật kế toán hiện hành.
- Xây dựng và ban hành chế độ làm việc cụ thể trong nội bộ phòng. Phân công phân nhiệm cho các nhân viên phòng kế toán, thực hiện chế độ kiểm tra kiểm soát định kỳ và bất thường với mọi hoạt động trong phòng. Thay mặt phòng phối hợp các hoạt động với các phòng, ban các đơn vị thành viên trong Công ty.
- Ký các văn bản báo cáo, chứng từ tài chính kế toán trước khi trình Tổng Giám đốc ký. Phụ trách đối ngoại, trực tiếp quản lý vốn bằng tiền, kiểm tra hoạt động SXKD. Đôn đốc công nợ, kiểm tra tổng hợp báo cáo đối nội toàn Công ty.
- Thường xuyên theo dõi nắm vững pháp luật, chế độ chính sách hiện hành về kế toán quản lý tài chính trong doanh nghiệp. Nắm vững kế hoạch SXKD và phương hướng phát triển của Công ty, quán triệt chức năng nhiệm vụ của bộ phận kế toán và pháp quy của Công ty.
- Kiểm tra, ký các chứng từ thu chi tiền mặt, tiền gửi ngân hàng trước khi trình Tổng Giám đốc ký duyệt chi.
- Nắm vững các thủ tục vay của các ngân hàng mà Công ty có quan hệ. Tổ chức sổ sách theo dõi chi tiết phát sinh tăng, giảm và số dư hàng ngày các tài khoản tiền vay ngân hàng.
- Kiểm tra các dự toán, quyết toán các công trình và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra, đảm bảo thanh toán thu hồi vốn.
- Tham gia bàn giao nghiệm thu và thanh quyết toán các công trình lớn.
- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Kế toán trưởng như quy định của Bộ Tài chính về Kế toán trưởng.

❖ **Các phòng ban chức năng của công ty:** Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổđông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông của Công ty:

4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm 14/01/2015

Stt	Họ tên	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ(%)
1	Công ty cổ phần tập đoàn G.Home	Thôn 1, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội	3.600.000	37,5%
2	Trần Thị Kiều Nga	Số nhà 22, Ngõ 41, phố Phùng Chí Kiên, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	2.670.000	27,8%
Tổng cộng			**6.600.000**	**65,3%**

(Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty)

4.2. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ

Danh sách cổ đông sáng lập theo giấy ĐKDN cấp thay đổi lần thứ 04 ngày 18/4/2014
(18/4/2014 là thời điểm chính thức Công ty chuyển sang công ty cổ phần)

Stt	Cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKDN/CMND	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần (VNĐ)
1	Công ty cổ phần Tập đoàn G.HOME Đại diện: Ông Nguyễn Hách	Thôn 1, Xã Thạch Hòa, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0101653580	560.000	56.000.000.000
2	Nguyễn Hách	Số nhà 22, Ngõ 41, Phố Phùng Chí Kiên, P.Nghĩa Đô, Q.Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	012886034	34.000	3.400.000.000

Stt	Cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKDN/CMND	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần (VNĐ)
3	Nguyễn Sinh Quyền	Khu 5, Xã Hợp Hải, Huyện Lâm Thao, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	131316788	33.000	3.300.000.000
4	Trần Thị Kiều Nga	Số nhà 22, Ngõ 41, Phố Phùng Chí Kiên, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	012886035	33.000	3.300.000.000
	Tổng cộng:			**660.000**	**66.000.000.000**

Ghi chú:Mệnh giá 01 cổ phần của Công ty tại thời điểm 18/4/2014 là 100.000 đồng/cổ phần

Theo NQĐHĐ cổ đông bất thường ngày 20/8/2014, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua việc chuyển nhượng cổ phần giữa các cổ đông sáng lập như sau:

TT	CĐSL chuyển nhượng	CĐSL nhận chuyển nhượng	Số lượng CP chuyển nhượng
1	Nguyễn Hách	Trần Thị Kiều Nga	34.000
2	CTCP Tập đoàn G.HOME	Trần Thị Kiều Nga	200.000

Ghi chú: Mệnh giá 01 cp là 100.000 đồng/cp

Danh sách cổ đông sáng lập theo giấy ĐKDNcấp thay đổi lần thứ 05 ngày 18/9/2014

Stt	Cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKDN/CMND	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần (VNĐ)
1	Công ty cổ phần Tập đoàn G.HOME Đại diện: Ông Nguyễn Hách	Thôn 1, Xã Thạch Hòa, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0101653580	3.600.000	36.000.000.000

Stt	Cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKDN/CMND	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần (VNĐ)
2	Nguyễn Sinh Quyền	Khu 5, Xã Hợp Hải, Huyện Lâm Thao, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	131316788	330.000	3.300.000.000
3	Trần Thị Kiều Nga	Số nhà 22, Ngõ 41, Phố Phùng Chí Kiên, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	012886035	2.670.000	26.700.000.000

(Nguồn: Giấy chứng nhận ĐKDN thay đổi lần thứ 5 ngày 18/9/2014 của Công ty)

Theo quy định tại Khoản 5 điều 84 Luật doanh nghiệp 2005, Cổ phần của cổ đông sáng lập bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 3 năm kể từ ngày công ty được cấp đăng ký kinh doanh. Theo đó, số lượng cổ phiếu do cổ đông sáng lập của CTCP Đầu tư Dệt may G.HOME nắm giữ là 6.600.000 cổ phiếu sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 3 năm kể từ ngày 18/4/2014 đến ngày 18/4/2017. Sau thời hạn nêu trên số cổ phần do cổ đông sáng lập nắm giữ sẽ được tự do chuyển nhượng.

4.3. Cơ cấu cổ đông.

Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 14/01/2015

STT	Tên cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ
I	**CỔ ĐÔNG TỔ CHỨC**	**1**	**3.600.000**	**37,5%**
	- Trong nước:	01	3.600.000	37,5%
	- Nước ngoài:	0	0	0
II	**CỔ ĐÔNG CÁ NHÂN**	**107**	**6.000.000**	**62,5%**
	- Trong nước:	107	6.000.000	62,5%
	- Nước ngoài:	0	0	0
	TỔNG CỘNG	**108**	**9.600.000**	**100,0%**

(Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm 14/01/2015)

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối,những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch.

- **Danh sách Công ty mẹ của tổ chức phát hành**

  Không có

- **Danh sách Công ty con của tổ chức phát hành**

  Không có

- **Những Công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối:**

  Không có

- **Những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch:**

  Không có

6. Hoạt động kinh doanh

Với 04 phân xưởng sản xuất, hiện tại Công ty cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME có các hoạt động sản xuất kinh doanh chính như sau:

- **Sản xuất bông tấm**

Đây là hoạt động đem lại nguồn doanh thu chính chiếm hơn 60% doanh thu hàng năm của Công ty. Bông tấm là sản phẩm công nghiệp nhẹ cơ bản của công ty, chủ yếu được sản xuất để phục vụ việc sản xuất các loại áo jacket, chăn xuất khẩu sang các thị trường Mỹ và Châu Âu. Hai nguyên vật liệu chính của sản phẩm này là chất liệu xơ polieste – chế tạo từ dầu thô và chất kết dính Resin. Xơ có rất nhiều loại khác nhau (khác nhau về kích thước, chiều dài mỗi sợi xơ hay hình dạng xơ) khi được kết hợp theo các công thức khác nhau với lượng Resin nhất định thì tạo ra các loại Bông tấm khác nhau. Có loại bông xốp, mềm nhẹ và mượt như lông ngỗng, có loại bông bền, dai và cứng cáp.v.v. Tùy vào đơn hàng của mỗi khách hàng, mà công ty sẽ sản xuất ra sản phẩm bông thích hợp.

- **Chần bông**

Chần bông là chỉ hoạt động may gắn kết bông và vải vào với nhau theo những hình hoa văn nhất định. Công ty thực hiện các đơn hàng do khách hàng đặt với nguyên vật liệu vải và mẫu thiết kế do khách hàng cung cấp và bông tấm của Công ty.

- **Sản xuất đệm, chăn ga**

Đệm bông ép thương hiệu Cozin được làm từ chất liệu bông tấm PE, tạo độ đàn hồi cao và không bị lún, xẹp. Vỏ đệm sử dụng chất liệu vải jagard nên có độ bền cao và hình thức khá đẹp. Đệm được vô trùng, thông khí tốt, thoát ẩm nhanh, có thể giặt được bằng nước nên đảm bảo an toàn vệ sinh và phù hợp điều kiện thời tiết nóng ẩm ở Việt Nam. Bên cạnh đó, đệm còn có độ phẳng cao giúp tuần hoàn máu tốt, không gây cong vòng cột sống, đặc biệt tốt cho trẻ em đang trong quá trình phát triển xương và cơ thể, không gây mệt mỏi sau khi ngủ, giúp lấy lại trạng thái tinh thần sảng khoái sau giấc ngủ. Ngoài ra, đệm có thể gấp gọn lại sử dụng như sofa, nhẹ nhàng và dễ di chuyển.

Một số sản phẩm thương hiệu Cozin:

Đệm bông ép

Chăn, ga, gối

May gia công xuất khẩu

Đây là một hoạt động mới của Công ty, tuy nhiên với đội ngũ lao động lành nghề Công ty đã và đang thực hiện nhiều đơn hàng sang các thị trường châu Âu và châu Mỹ.Các sản phẩm gia công của Công ty chủ yếu là áo Jacket, áo phao Nam và Nữ. Các sản phẩm này được sản xuất trên dây chuyền khép kín, chất lượng sản phẩm được kiểm soát chặt chẽ từ phía khách hàng nên đòi hỏi phải được tổ chức sản xuất một cách khoa học, người lao động phải có tay nghề tốt và có kinh nghiệm.

Thương mại, dịch vụ

Ngoài các mảng hoạt động kinh doanh chính, Công ty còn thực hiện cho thuê máy móc thiết bị và nhà xưởng. Ngoài ra, Công ty cũng nhập một số sản phẩm có tính chất tương đồng như đệm nano, mút, bông tơi để bán tuy nhiên doanh thu và lợi nhuận hoạt động thương mại và dịch vụ của Công ty chiếm tỷ lệ nhỏ trong cơ cấu doanh thu – lợi nhuận của Công ty

6.1. Sản lượng sản phẩm và giá trị dịch vụ qua các năm

CƠ CẤU DOANH THU THUẦN GIAI ĐOẠN 2013 – 30/9/2014

Đơn vị: triệu đồng

Doanh thu thuần	Năm 2013		Giai đoạn từ 01/01/2014 đến 17/04/2014		Giai đoạn từ 18/4/2014 đến 30/9/2014	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	**196.211**	**100%**	**46.388**	**100%**	**108.728**	**100%**
Trong đó:						
- Bông,chần	*122.327*	*62,34%*	19.134	*41,25%*	69.860	*64,25%*
- Chăn ga, gối	*37.823*	*19,27%*	2.795	*6,02%*	12.801	*11,77%*
- Đệm	*36.061*	*18,37%*	24.127	*52,01%*	17.626	*16,21%*
- Dịch vụ	-	-	332	*0,72%*	468	*0,43*
- Gia công hàng may mặc	-	-	-	-	7.973	*7,33*

(Nguồn: BCTC toán năm 2013; BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2014 đến 17/4/2014 của Công ty TNHH MTV G.HOME và BCTC giai đoạn từ 18/4/2014 đến 30/9/2014 của CTCP Đầu tư Dệt may G.HOME)

CƠ CẤU LỢI NHUẬN GỘP GIAI ĐOẠN 2013 – 30/9/2014

Đơn vị: triệu đồng

Lợi nhuận thuần	Năm 2013		Giai đoạn từ 01/01/2014 đến 17/04/2014		Giai đoạn từ 18/4/2014 đến 30/9/2014	
	Giá trị	Tỷ lệ/DTT	Giá trị	Tỷ lệ/DTT	Giá trị	Tỷ lệ
Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	**17.581**	**8,96%**	**3.034**	**6,54%**	**14.933**	**13,73%**
Trong đó:						
- Bông, chần	*12.976*	*6,61%*	1.938	*4,18%*	13.104	*12,05%*
- Chăn ga, gối	*2.507*	*1,28%*	140	*0,30%*	874	*0,80%*
- Đệm	*2.098*	*1,07%*	873	*1,88%*	181	*0,17%*
- Gia công hàng may mặc	-	-	-	-	657	*0,60%*
Dịch vụ	-	-	*83*	*0,18*	117	*0,11%*

(Nguồn: BCTC toán năm 2013; BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2014 đến 17/4/2014 của Công ty TNHH MTV G.HOME và BCTC giai đoạn từ 18/4/2014 đến 30/9/2014 của CTCP Đầu tư Dệt may G.HOME)

6.2. Kế hoạch phát triển kinh doanh năm 2015

Mục tiêu chính của Công ty trong năm 2015 là duy trì được sự ổn định của hoạt động sản xuất kinh doanh hiện có và lấy đó làm nền tảng căn bản. Đặc biệt chú trọng vào lĩnh vực sản xuất gia công hàng may mặc, đây là lĩnh vực mới của Công ty nhưng hứa hẹn là hoạt động mang lại hiệu quả cao.

➢ **Định hướng phát triển của Công ty**

- Năm 2015 công ty tiếp tục đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh mảng bông tấm, công ty tiếp tục đàm phán và thoả thuận với nhiều công ty và tập đoàn may mặc của Hàn quốc cung cấp các sản phẩm bông tấm, chần vi tính.
- Mảng chăn ga gối đệm, công ty tiếp tục đẩy mạnh sản xuất hàng giá rẻ để cung cấp ra thị trường, phục vụ các đối tượng khách hàng có thu nhập thấp.
- Công ty xây dựng chiến lược để trong 3-5 năm tới công ty trở thành một doanh nghiệp lớn trong lĩnh vực sản xuất hàng may mặc, trước mắt trong năm 2014 công ty sẽ đưa xưởng may xuất khẩu với 10 truyền may, hơn 500 công nhân chính thức đi vào hoạt động.

➢ **Công tác phát triển thị trường và kinh doanh bán hàng**

- Đặc biệt chú trọng đến công tác marketing (bao gồm xây dựng thương hiệu, quảng bá hình ảnh Công ty, hệ thống quản lý điều hành mạng lưới đối tác bán hàng...), cần thiết phải mạnh dạn đầu tư cho nhiệm vụ này.
- Tổ chức lại và xây dựng đội ngũ bán hàng và hỗ trợ các công cụ dụng cụ cần thiết, đặc biệt là áp dụng cơ chế chính sách thu nhập cho những người đảm đương công tác này một cách rõ ràng, rành mạch và dễ dàng xác định trên cơ sở doanh số bán hàng đạt được hàng tháng.

➢ **Công tác tổ chức và điều hành sản xuất**

- Về công tác tổ chức, công ty tập trung kiện toàn bộ máy tổ chức các phòng ban chức năng, các xưởng sản xuất. Bổ sung nhân sự có kinh nghiệm vào các bộ phận như : phòng kinh doanh bông, phòng tài chính kế toán... Ngoài ra, để phục vụ cho hoạt động gia công may mặc công ty thành lập mời phòng kinh doanh và xnk may mặc.
- Về công tác điều hành sản xuất, năm 2014 công ty thành lập và tuyển dụng mới toàn bộ bộ máy quản lý sản xuất xưởng may mặc xuất khẩu như : quản đốc, kỹ thuật sản xuất, tổ trưởng. Bên cạnh đó công ty tiếp tục tăng cường năng lực quản lý và điều hành sản xuất của các xưởng sản xuất thông qua việc tuyển dụng, bổ nhiệm một số cán bộ chủ chốt của các xưởng bông, chần, đệm.

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong giai đoạn 2013 –9 tháng đầu năm 2014

Báo cáo kết quả kinh doanh giai đoạn 2013–9 tháng đầu năm 2014

Đơn vị: đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2012	Năm 2013	+-%	17/04/2014	30/9/2014
1. Tổng tài sản	167.619.646.950	201.566.775.421	20,25%	245.268.488.223	291.741.552.593
2. Doanh thu thuần	152.948.222.322	196.211.131.985	28,28%	46.386.789.956	108.727.814.530
3. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	41.679.375	1.593.598.724	3.723%	(1.725.045.511)	5.728.879.990
4. Lợi nhuận khác	(204.925.578)	(146.017.248)	-	(13.403.178)	31.079.835
5. Lợi nhuận trước thuế	(163.246.203)	1.447.581.476	-	(1.738.448.689)	5.759.959.825
6. Lợi nhuận sau thuế	(196.737.107)	1.126.819.114	-	(1.738.448.689)	4.825.981.493
7. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (*)	-	-	-	-	-

(Nguồn: BCTC toán năm 2013; BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2014 đến 17/4/2014 của Công ty TNHH MTV G.HOME và BCTC giai đoạn từ 18/4/2014 đến 30/9/2014 của CTCP Đầu tư Dệt may G.HOME)

(*) Do Công ty mới chuyển sang hoạt động dưới mô hình công ty cổ phần từ 18/4/2014 nên Công ty chưa thực hiện trả cổ tức cho cổ đông.

7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo

➢ **Thuận lợi**

- Trong những năm qua ngành sản xuất bông tấm, may gia công xuất khẩu và sản xuất chăn ga gối đệm là một trong những ngành có tốc độc tăng trưởng cao và ổn định, với mức tăng trưởng hàng năm 15-20%. Với lợi thế về nguồn lao động giá rẻ, hiện nay các đơn hàng may mặc đang có xu hướng chuyển dịch từ Trung quốc sang Việt nam, và ngay tại Việt nam cũng có xu hướng dịch chuyển từ miền nam ra miền bắc.
- Bên cạnh xu hướng dịch chuyển của ngành may mặc hiện nay, thì triển vọng ký kết thành công hiệp định TPP sẽ mang lại cơ hội rất lớn cho ngành may mặc Việt nam nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty nói riêng.
- Ngoài những yếu tố khách quan mang đến những thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, những yếu tố nội lực của công ty như : kinh nghiệm về sản xuất kinh doanh, đội ngũ lao động kỹ thuật, uy tín thương hiệu sẽ góp phần quan trọng tạo cho công ty có nhiều thuận lợi trong việc thu hút đơn hàng, mở rộng thị trường…

➢ **Khó khăn**

- Bên cạnh những thuận lợi, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty cũng có những khó khăn nhất định. Trong bối cảnh nền kinh tế nói chung vẫn còn nhiều khó khăn, thu nhập của người dân còn thấp ảnh hưởng đến nhu cầu tiêu dùng, mua sắm các sản phẩm của công ty. Bên cạnh đó việc cơ sở hạ tầng nước ta còn nhiều hạn chế, môi trường đầu tư còn chưa hấp dẫn các nhà đầu tư làm ảnh hưởng đến việc thu hút các dự án đầu tư nước ngoài, làm cho nhu cầu của thị trường bống tấm xuất khẩu tăng trưởng chậm.

8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

8.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Được thành lập năm 2010, đến nay Công ty cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME đã trở thành một trong những doanh nghiệp lớn trong lĩnh vực sản xuất và cung cấp sản phẩm bông tấm và chăn – ga – gối – đệm với thương hiệu Cozin. Hiện nay Công ty CPĐT Dệt may G.HOME có thể sản xuất 45,000 Y bông tấm mỗi ngày bằng hai dây chuyền sản xuất hiện đại, 10.000 y chần với trên máy chần, 8000 kg bông đánh tơi, 600 chiếc đệm, 3 trăm bộ chăn ga và 1.200 sản phẩm may với 500 máy may công nghiệp trong một ngày. Để đảm bảo cung cấp kịp thời sản phẩm cho khách hàng, Công ty đã có hơn 50 đối tác nước ngoài và 250 đại lý ở các nơi trên toàn quốc.

Trong bối cảnh tình hình kinh tế hiện nay, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dệt may nói chung và các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực chăn ga gối đệm đều ít nhiều gặp khó khăn trong việc tìm kiếm chỗ đứng trên thị trường trong nước và trên thế giới. Nhiều doanh nghiệp lao đao trong việc tìm đầu ra cho sản phẩm. Tuy nhiên, với hướng đi đúng đắn là nâng cao chất lượng sản phẩm, giá cả cạnh tranh, Công ty đã và đang khẳng định vị trí của mình trên thị trường Việt Nam, trở thành một trong ba công ty chăn ga gối đệm hàng đầu. Các sản phẩm của Công ty không chỉ được thiết kế, nổi bật về hình thức mà còn bảo đảm về chất lượng, làm nâng cao tính phổ biến của sản phẩm đến người tiêu dùng.

Để đạt được những thành tựu này, trước tiên, Công ty đã tập trung vào việc đầu tư máy móc, thiết bị hiện đại phục vụ cho sản xuất. Hàng năm Công ty đều dành một khoản đầu tư lớn cho việc nâng cấp các máy móc, thiết bị phục vụ cho việc sản xuất. Năm 2013, Công ty mở rộng sản xuất bằng việc xây dựng thêm một xưởng may hiện đại với diện tích 5.000m2. Dự kiến đến hết năm 2014, Công ty sẽ hoàn thành việc lắp đặt thêm 500 máy may công nghiệp nhằm đáp ứng đủ số lượng các đơn đặt hàng ngày một gia tăng của Công ty. Ngoài ra, công ty đã thực hiện tốt trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đối với người lao động, trên cơ sở đó đưa hệ thống quản lý của công ty vận hành theo tiêu chuẩn ISO – SA 8000. Từ đó công ty có thể bước chân vào một số thị trường lớn như Mỹ và Nhật Bản.

Với những kết quả đã đạt được đến thời điểm hiện tại, có thể nói, dù trong hoàn cảnh khó khăn nhất, công ty Cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME vẫn đứng vững. Sự tồn tại và phát triển của công ty trong giai đoạn này đã đóng góp một phần đáng kể cho kim ngạch xuất khẩu trong nước.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

Triển vọng ký kết Hiệp định đối tác xuyên thái Bình Dương (TPP) sẽ mở ra cho ngành dệt may nói chung và các sản phẩm Bông tấm và Chăn - ga - gối đệm nói riêng nhiều cơ hội, thông qua đầu vào cạnh tranh và đầu ra tăng trưởng tốt. Đặc biệt ở hai thị trường xuất khẩu chủ lực của dệt may Việt Nam là Mỹ và Nhật Bản. Theo đó, sau khi TPP có hiệu lực, mức thuế suất nhập khẩu các mặt hàng nguyên vật liệu sản xuất là vải và xơ sẽ giảm xuống về mức từ 0% so với mức trung bình hiện nay là vào khoảng 17%.

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế và đời sống xã hội, khi đời sống ngày càng được nâng cao thì nhu cầu mua sắm các vật trang trí trong gia đình là rất lớn và nhu cầu sử dụng chăn ga gối đệm cũng gia tăng theo, khả năng phát triển của ngành chăn ga gối đệm thế giới nói chung và ngành may mặc Việt Nam nói riêng là rất lớn. Thị trường nội địa với dân số là 91,5 triệu dân là một thị trường tiềm năng đối với nhu cầu sản xuất chăn ga gối đệm của thị trường. Ngoài ra việc xuất khẩn ra các thị trường chủ lực như Mỹ, Nhật Bản, EU, Hàn Quốc đều đang trên đà tăng trưởng thuận lợi. Cụ thể, đối với ngành dệt may nói chung năm 2013, xuất khẩu dệt may sang Mỹ đạt 8,61 tỷ USD, tăng 14,3% so với 2012 sang Nhật Bản đạt 2,39 tỷ USD tăng 11,8% so với 2012.

Tuy nhiên trong thời gian sắp tới, thị trường dệt may cũng như thị trường các sản phẩm Chăn-ga-gối đệm của Việt Nam sẽ gặp không ít thách thức khi mà hiện nay, rất ít các công ty có thể tự chủ nguồn nguyên liệu sản xuất để có thể hưởng trọn vẹn lợi thế từ TPP mang lại. Ngoài ra, việc giá các nguyên vật liệu đầu vào cũng ảnh hưởng không nhỏ đến giá thành đầu ra, do vậy ảnh hưởng không nhỏ đến mức tăng trưởng của nền công nghiệp dệt may nói chung cũng như việc sản xuất các sản phẩm Bông tấm và Chăn - ga - gối đệm.

8.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới

Trong những năm gần đây, sự cạnh tranh về giá ngày càng gay gắt tại thị trường phía Bắc, cùng với sự xuất hiện của các đối thủ mới và sự liên tục mở rộng sản xuất của các đối thủ hiện thời đang đặt ra cho công ty những thách thức mới. Tuy nhiên, với chiến lược đầu tư về công nghệ của Công ty đang dần khẳng định sự đúng đắn với mạng lưới khách hàng Việt Nam và Hàn Quốc tin tưởng sử dụng các sản phẩm của Công ty.

9. Chính sách đối với người lao động

Tại thời điểm 30/9/2014, tổng số lao động của Công ty là 408 người. Trong đó:

Cơ cấu lao động	Số người	Tỷ lệ (%)
Phân theo trình độ lao động	**408**	**100**
Đại học và trên đại học	23	5.63
Cao đẳng	9	2.22
Trung cấp	10	2.45
Đã đào tạo qua các trường công nhân kỹ thuật dạy nghề	24	5.88
Lao động chưa qua đào tạo	342	83.82
Tổng cộng	**408**	**100**
Trong đó:		
Lao động gián tiếp	44	10.78
Lao động trực tiếp	364	89.22
Phân theo giới tính	**408**	**100**
Nam	95	23.28
Nữ	313	76.72

(Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME)

Chính sách lương, thưởng, trợ cấp:

Công ty thực hiện chế độ làm việc 8 giờ/ngày và có thể tăng ca theo quy định của bộ Luật Lao động, 6 ngày làm việc/tuần. Thời gian làm việc trung bình là 48 giờ/tuần.

Ngoài việc luôn tuân thủ đầy đủ các quy định hiện hành của Bộ luật lao động đối với người lao động: Hợp đồng, lương, thưởng, trợ cấp ốm đau, thai sản, hưu trí, BHYT, BHXH... Công ty cũng thường xuyên quan tâm cải thiện môi trường làm việc, nghiêm túc trong vấn đề an toàn vệ sinh lao động: Phòng chống cháy nổ, khám sức khỏe định kỳ hàng năm, bồi dưỡng kiến thức bảo hộ lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp.

Công ty áp dụng chính sách trả lương theo năng suất và hiệu quả làm việc của từng cán bộ công nhân viên với quy chế lương đã được HĐQT phê duyệt, đảm bảo hấp dẫn và thu hút được lao động. Chính sách lương thường xuyên được xem xét điều chỉnh cho phù hợp với thực tế nhằm duy trì sự ổn định cho cán bộ công nhân viên.

10. Chính sách cổ tức

Theo Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chính sách phân phối cổ tức của Công ty như sau:

Cổ tức được trích từ lợi nhuận của Công ty, cổ tức được chi trả cho cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật và ngay sau khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn phải trả.

Hội đồng quản trị có thể thanh toán cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của Công ty.

Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên cơ sở đề xuất của Hội đồng quản trị, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.Tuy nhiên, do mới chuyển thành công ty cổ phần vào tháng 4/2014 nên công ty chưa chi trả cổ tức cho các cổ đông.

11. Tình hình hoạt động tài chính

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

11.1.1. Trích khấu hao tài sản cố định

➢ **Tài sản cố định hữu hình:**

- Tài sản cố định hữu hình được phản ánh theo giá gốc, trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao hòn lũy kế.
- Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Thời gian khấu hao cụ thể như sau:

+ Nhà cửa, vật kiến trúc	: 05 - 25 năm
+ Máy móc thiết bị	: 03 – 10 năm
+ Phương tiện vận tải	: 07 năm
+ Thiết bị, dụng cụ quản lý và tài sản khác	: 03 – 04 năm
+ Phần mềm kế toán	: 3 năm

➢ **Tài sản cố định vô hình:**

- Tài sản cố định vô hình là giá trị Phần mềm kế toán và Phần mềm thiết kế cột thép được Công ty khấu hao theo đường thẳng trong thời gian bảy năm.

11.1.2. Mức lương bình quân:

Mức lương bình quân giai đoạn 2011 - 2013:

Năm 2011: 3.124.089 đồng/người/tháng

Năm 2012: 3.052.985 đồng/người/tháng

Năm 2013: 3.124.259 đồng/người/tháng

11.1.3. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty đã thực hiện tốt các nghĩa vụ công nợ cho các nhà cung cấp và đối tác, hiện Công ty không có bất cứ khoản nợ nào quá hạn. Các khoản nợ phải trả ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đều được Công ty thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong các năm qua.

11.1.4. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty nghiêm chỉnh thực hiện các chính sách thuế của Nhà nước cũng như các chính sách có liên quan đến người lao động.

Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước từ năm 2013 đến 30/9/2014

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	17/04/2014	30/9/2014
Thuế Giá trị gia tăng hàng nhập khẩu	2.000.085.387	2.073.922.777	2.332.001.324
Thuế Thu nhập doanh nghiệp	351.185.316	330.247.169	933.294.025
Thuế nhà đất và tiền thuê đất	-	11.224.000	-
Tổng thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	**2.351.270.703**	**2.415.393946**	**3.265.295.349**

(Nguồn: BCTC toán năm 2013; BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2014 đến 17/4/2014 của Công ty TNHH MTV G.HOME và BCTC giai đoạn từ 18/4/2014 đến 30/9/2014 của CTCP Đầu tư Dệt may G.HOME)

11.1.5. Trích lập các quỹ theo luật định

Việc trích lập các quỹ hàng năm căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty và do Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông quyết định.

Công ty chuyển đổi mô hình hoạt động từ Công ty TNHH sang CTCP từ ngày 18/4/2014, Công ty sẽ thực hiện trích lập các quỹ khi có quyết định ĐHĐCĐ thường niên năm 2015.

Số dư các quỹ của Công ty tại thời điểm 31/12/2013 và 30/9/2014 như sau:

Đơn vị: đồng

Quỹ	31/12/2013	17/04/2014	30/9/2014

Đơn vị: đồng

Quỹ đầu tư phát triển	-	-	-
Quỹ dự phòng tài chính	-	-	-

(Nguồn: BCTC toán năm 2013; BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2014 đến 17/4/2014 của Công ty TNHH MTV G.HOME và BCTC giai đoạn từ 18/4/2014 đến 30/9/2014 của CTCP Đầu tư Dệt may G.HOME)

11.1.6. Tổng nợ phải trả

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	17/04/2014	30/9/2014
I. Nợ ngắn hạn	**124.047.442.865**	**163.641.931.307**	**146.403.310.944**
- Vay và nợ ngắn hạn	69.967.552.935	74.917.227.710	92.000.305.181
- Phải trả người bán	37.440.117.631	38.874.690.061	43.659.745.744
- Người mua trả tiền trước	14.120.032.612	15.752.563.111	7.105.935.997
- Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	2.351.270.703	2.415.393.946	3.265.295.349
- Phải trả người lao động	-	-	393.225
- Chi phí phải trả	-	-	186.914.850
- Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	168.468.984	30.343.766.006	184.720.598
II. Nợ dài hạn	**42.993.172.534**	**48.838.845.583**	**47.724.548.823**
- Vay và nợ dài hạn	42.993.172.534	48.838.845.583	47.724.548.823

(Nguồn: BCTC toán năm 2013; BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2014 đến 17/4/2014 của Công ty TNHH MTV G.HOME và BCTC giai đoạn từ 18/4/2014 đến 30/9/2014 của CTCP Đầu tư Dệt may G.HOME)

11.1.7. Tình hình công nợ hiện nay

Các khoản phải thu ngắn hạn

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	17/04/2014	30/9/2014

Chỉ tiêu	31/12/2013	17/04/2014	30/9/2014
Phải thu khách hàng	54.499.155.702	66.477.611.218	76.970.349.198
Trả trước cho người bán	6.256.487.012	22.887.952.742	26.746.861.111
Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	-	-	-
Phải thu khác	2.705.625.641	2.074.626.339	2.654.990.388
Tổng	**63.461.268.355**	**91.440.190.299**	**106.372.200.697**

(Nguồn: BCTC toán năm 2013; BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2014 đến 17/4/2014 của Công ty TNHH MTV G.HOME và BCTC giai đoạn từ 18/4/2014 đến 30/9/2014 của CTCP Đầu tư Dệt may G.HOME)

Các khoản phải nợ trả

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	17/04/2014	30/9/2014
Nợ ngắn hạn	**124.047.442.865**	**163.641.931.307**	**146.403.310.944**
1. Vay và nợ ngắn hạn	69.967.552.935	74.917.227.710	92.000.305.181
2. Phải trả người bán	37.440.117.631	38.874.690.061	43.659.745.744
3. Người mua trả tiền trước	14.120.032.612	15.752.563.11	7.105.935.997
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	2.351.270.703	2.415.393.946	3.265.295.349
5. Phải trả người lao động	-	547.673.168	393.225
6. Chi phí phải trả	-	790.617.305	186.914.850
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch HDXD	-	-	-
8. Phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	168.468.984	30.343.766.006	184.720.598
9. Quỹ khen thưởng phúc lợi	-	-	-
Nợ dài hạn	**42.993.172.534**	**48.838.845.583**	**47.724.548.823**
1. Vay và nợ dài hạn	42.993.172.534	48.838.845.583	47.724.548.823
2. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	-	-	-
Tổng cộng nợ phải trả	**167.040.615.399**	**212.480.766.890**	**194.127.859.767**

(Nguồn: BCTC toán năm 2013; BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2014 đến 17/4/2014 của Công ty TNHH MTV G.HOME và BCTC giai đoạn từ 18/4/2014 đến 30/9/2014 của CTCP Đầu tư Dệt may G.HOME)

11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Một số chỉ tiêu tài chính năm 2012– 2013

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm 2012	Năm 2013
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,04	1,08
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,52	0,71
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng Tài sản	%	85,72%	82,87%
Hệ số Vốn chủ sở hữu/Tổng Tài sản	%	14,28%	17,13%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	4,87	3,61
Doanh thu thuần/Tổng Tài sản	Lần	0,91	1,06
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	(0,13)	0,57
Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	0,03	0,81
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	(0,82)	3,86
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	(0,12)	0,61

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013 của Công ty TNHH MTV Đầu tư Dệt may G.HOME)

12. Hội đồng quản trị, BanGiám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát và Kế toán trưởng

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
Ông Nguyễn Hách	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông Nguyễn Sinh Quyền	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Bà Trần Thị Kiều Nga	Thành viên Hội đồng quản trị
Ông Hoàng Xuân Viện	Thành viên Hội đồng quản trị
Ông Nguyễn Anh Trung	Thành viên Hội đồng quản trị
Bà Đỗ Thị Trà	Trưởng Ban Kiểm soát
Ông Nguyễn Ngọc Thọ	Thành viên Ban Kiểm soát
Ông Nguyễn Văn Hồng	Thành viên Ban Kiểm soát
Bà Nguyễn Thị Hương Huyền	Kế toán trưởng

Sơ yếu lý lịch

A. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Nguyễn Hách
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 03/03/1976
- Số CMND: 012 886 034
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số nhà 22 – Ngõ 41 – Phố Phùng Chí Kiên - Phường Nghĩa Đô - Quận Cầu Giấy - TP Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0907 636 666
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế chuyên ngành Quản trị kinh doanh công nghiệp.
- Quá trình công tác:
  - ✓ Từ tháng 02/1999 đến tháng 5/2005: Chuyên viên Phòng kinh doanh, Trưởng phòng Vật tư và XNK tại Công ty cổ phần Everpia Việt Nam
  - ✓ Từ tháng 5/2005 đến nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công ty CP Tập Đoàn G.HOME.
  - ✓ Từ tháng 4/2010 đến tháng 4/2014: Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty

TNHH MTV G.HOME

- ✓ Từ tháng 4/2014 đến nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME
- ✓ Từ tháng 8/2007 đến nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị CTCP Khai thác và Chế biến Lâm Khoáng Sản Hoàng Phát.
- ✓ Từ tháng 10/2011 đến nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị CTCP Thương mại và Du lịch Lan Vinh

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
  - ✓ Chủ tịch Hội Đồng quản trị - CTCP Thương mại và Du lịch Lan Vinh;
  - ✓ Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc CTCP Tập Đoàn G.Home;
  - ✓ Chủ tịch Hội Đồng quản trị CTCP Khai Thác và Chế biến Lâm Khoáng Sản Hoàng Phát.
- Số cổ phần nắm giữ: 3.600.000 cổ phần

  Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

  + Đại diện sở hữu: 3.600.000 cổ phần của Công ty cổ phần Tập đoàn G.HOME
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 2.670.000 cổ phần

STT	Họ và tên	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần nắm giữ
1	Trần Thị Kiều Nga	Vợ	2.670.000

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Nguyễn Sinh Quyền
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 04/02/1976
- Số CMND: 131 316 788
- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Hợp Hải – Huyện Lâm Thao – Tỉnh Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú: Xóm 8B, Xã Cổ Nhuế, Huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0904905089
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chuyên ngành tự động
- Quá trình công tác:
  - ✓ Từ năm 1999 – 2004: Nân viên kỹ thuật tại Tổng công ty xây dựng Sông Hồng
  - ✓ Từ năm 2004 – 2009 :Trưởng phòng kỹ thuật Tập đoàn dệt may Việt Nam.
  - ✓ Từ năm 2010- tháng 4/2014: Giám đốc Công ty TNHH MTV G.Home.
  - ✓ Từ tháng 4/2014 đến nay: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc CTCP Đầu tư Dệt May G.HOME.
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám Đốc
- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không có
- Số cổ phần nắm giữ: 330.000 cổ phần

Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 330.000 cổ phần

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần

- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: 0
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao của HĐQT
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Hoàng Xuân Viện
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 18/08/1976
- Số CMND: 013523295
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Cao Xá, Lâm Thao, Phú Thọ

- Địa chỉ thường trú: TT Cục đo lường chất lượng, Cổ Nhuế, Từ Liêm, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chuyên ngành Hóa dệt
- Quá trình công tác:
  - ✓ Từ tháng 01/1999 đến tháng 05/2003: Nhân viên Phòng kỹ thuật Công ty Dệt may Vĩnh Phú.
  - ✓ Từ tháng 05/2003 đến tháng 09/2005: Nhân viên Phòng kinh doanh Công ty Dệt may Vĩnh Phú.
  - ✓ Từ tháng 09/2005 đến nay: Giám đốc kinh doanh Công ty Cổ Phần Tập đoàn G.home
  - ✓ Từ tháng 01/2010 đến nay : Giám đốc Công ty cổ phần Sản xuất và Xuất nhập khẩu Đông Dương
  - ✓ Từ tháng 8/2014 đến nay : Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT

  Chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
  - ✓ Giám đốc kinh doanh Công ty Cổ Phần Tập đoàn G.home
  - ✓ Giám đốc công ty CP SX và XNK Đông Dương
- Số cổ phần nắm giữ: 200.000 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Những người có liên quan: 0
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao của HĐQT
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Nguyễn Anh Trung

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 21/06/1984
- Số CMND: 131582391
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Sơn Dương – Huyện Lâm Thao – Tỉnh Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú: Thị Trấn Lâm Thao – Huyện Lâm Thao – Tỉnh Phú Thọ
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0965563666
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí Chế tạo máy
- Quá trình công tác:
  - ✓ Từ năm 2007-2008: Nhân viên thiết kế khuôn mẫu Công ty TNHH Quang Quân
  - ✓ Từ năm 2008-2009: Kỹ sư IE Tập đoàn Foxconn (Tập đoàn Hồng Hải)
  - ✓ Từ năm 2009-2010: Phòng kỹ thuật Công ty Cổ phần Tập đoàn Việt Vương
  - ✓ Từ năm 2010-đến nay: Giám đốc Sản xuất Công ty Cổ phần Tập đoàn G.home
  - ✓ Từ tháng 8/2014 – nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT
- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Giám đốc Sản xuất Công ty Cổ phần Tập Đoàn G.Home
- Số cổ phần nắm giữ: 200.000 cổ phần
- Những người có liên quan: 0
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao của HĐQT
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Trần Thị Kiều Nga
- Giới tính: Nữ

- Ngày tháng năm sinh: 09/7/1979
- Số CMND: 012 886 035
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số nhà 22 – Ngõ 41 – Phố Phùng Chí Kiên - Phường Nghĩa Đô - Quận Cầu Giấy - TP Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
  - ✓ Từ năm 2001 đến nay: Công ty Fujitsu Việt Nam
  - ✓ Từ tháng 4/2014 đến nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME
- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Thành viên hội đồng quản trị
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Nhân viên Công ty Fujitsu Việt Nam

- Số cổ phần nắm giữ: 2.670.000 cổ phần

  Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 2.670.000 cổ phần

  + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần

- Những người có liên quan: 0
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao của HĐQT
- Lợi ích liên quan đối với Công ty:

B. BAN KIỂM SOÁT:

Trưởng Ban kiểm soát

- Họ và tên: Đỗ Thị Trà
- Giới tính: nữ
- Ngày tháng năm sinh: 23/04/1987

- Nơi sinh: Hạ Bằng, Thạch Thất, Hà Nội
- Số CMND: 112197428
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hạ Bằng, Thạch Thất, Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: Hạ Bằng, Thạch Thất, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0983139221
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế khoa Tài chính – Kế toán
- Quá trình công tác:

  + Từ tháng 8/2009 – nay: Trưởng Ban Kiểm soát kiêm nhân viên Phòng Kế toán – Tài chính tại Công ty CP Tập đoàn G.home

  + Từ tháng 8/2014 – nay : Trưởng Ban Kiểm soát tại Công ty cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME
- Chức vụ công tác hiện nay tại công ty: Trưởng Ban Kiểm soát
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức khác: Trưởng Ban Kiểm soát kiêm nhân viên Phòng Kế toán – Tài chính tại Công ty CP Tập đoàn G.home
- Số cổ phần nắm giữ: 710 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
- Những người có liên quan: 0
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao của BKS
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Thành viên Ban Kiểm soát

- Họ và tên: Nguyễn Văn Hồng
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 14/01/1991

- Nơi sinh: Sơn Dương, Lâm Thao, Phú Thọ
- Số CMND: 132059940
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Sơn Dương, Lâm Thao, Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú: Sơn Dương, Lâm Thao, Phú Thọ
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 01234569166
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Quản Trị Nhân Lực – Trường Đại học Lao Động Xã Hội.
- Quá trình công tác:

  + Từ năm 2012 đến 4/2014: Làm việc tại Công ty TNHH MTV G.Home (Tên cũ của Công ty cổ phần đầu tư dệt may G.Home).

  + Từ tháng 5/2014 đến nay : Trưởng Phòng Vật tư tại Công ty cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát, Trưởng phòng vật tư
- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 136.191 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan:
- Những người có liên quan: 0
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao của BKS
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Thành viên Ban Kiểm soát

- Họ và tên: Nguyễn Ngọc Thọ
- Giới tính: Nam

- Ngày tháng năm sinh: 10/04/1988
- Nơi sinh: Sơn Dương, Lâm Thao, Phú Thọ
- Số CMND: 132022364
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Sơn Dương, Lâm Thao, Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú: Sơn Dương, Lâm Thao, Phú Thọ
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0962586488
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành kế toán
- Quá trình công tác:

  + Từ năm 2010 đến 4/2014 : Làm việc tại Công ty TNHH MTV G.Home (Tên cũ của Công ty cổ phần đầu tư dệt may G.Home).

  + Từ tháng 4/2014 đến nay : Trưởng Phòng kế hoạch Sản xuất tại Công ty cổ phần Đầu tư Dệt may G.Home
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát, Trưởng phòng Kế hoạch sản xuất
- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 100.000 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
- Những người có liên quan: 0
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao của BKS
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

C. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

Ông Nguyễn Sinh Quyền - Tổng Giám đốc Công ty

- (Sơ yếu lý lịch Hội đồng quản trị)

D. KẾ TOÁN TRƯỞNG:

- Họ và tên: Nguyễn Thị Hương Huyền
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 14/01/1984
- Nơi sinh: Hạ Bằng, Thạch Thất, Hà Nội
- Số CMND: 111846302
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hạ Bằng, Thạch Thất, Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: Thôn 8, xã Hạ Bằng, huyện Thạch Thất, TP Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0211 3528 289
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

  + Từ năm 2006 đến tháng 8/2008 : Kế toán tổng hợp tại DNTN Cao Phong

  + Từ năm 2008 đến tháng 7/2014 : Trưởng phòng tài chính Công ty cổ phần Tập Đoàn Ghome.

  + Từ tháng 8/2014 đến nay : Kế toán trưởng Công ty cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Kế toán trưởng
- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 138.130 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan:
- Những người có liên quan: 0
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao của Ban Điều hành
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

13. Tài sản

➢ **Danh mục tài sản cố định của Công ty**

Danh mục tài sản cố định của Công ty

Đơn vị tính: đồng

Tài sản	31/12/2013		30/09/2014	
	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại
I.Tài sản cố định hữu hình	**75.541.999.615**	**61.812.300.650**	**82.885.517.433**	**63.063.153.475**
Nhà cửa, vật kiến trúc	16.814.825.559	14.936.076.612	16.814.825.559	14.374.493.298
Máy móc, thiết bị	55.671.554.058	44.201.881.494	63.015.071.876	46.341.705.494
Phương tiện vận tải	3.055.619.998	2.674.342.544	3.055.619.998	2.346.954.683
Thiết bị, dụng cụ quản lý				
Tài sản cố định vô hình	48.554.000	33.476.678	48.554.000	20.922.920
II.Tài sản cố định vô hình	**48.554.000**	**33.476.678**	**48.554.000**	**20.922.920**
Cộng	**75.590.553.615**	**61.845.777.328**	**82.934.071.433**	**63.084.076.395**

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013 của Công ty TNHH MTV G.HOME và BCTC giai đoạn 17/4/2014 đến 30/9/2014 của Công ty cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME)

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	30/09/2014
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	3.039.836.086	5.244.529.010

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013 của Công ty TNHH MTV G.HOME và BCTC giai đoạn 17/4/2014 đến 30/9/2014 của Công ty cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME)

Một số tài sản, nhà xưởng thuộc sở hữu của Công ty.

STT	Tên tài sản	Chi tiết tài sản

1.	Nhà điều hành	Diện tích xây dựng 250 m2 x 3 tầng
2.	Nhà xưởng sản xuất bông xuất khẩu - 02 Dây chuyền sản xuất bông tấm xuất khẩu - 01 Dây chuyền sản xuất bông Wellon và Ball	Diện tích 4.062 m2 Công nghệ Hàn Quốc: linh kiện, thiết bị của Hàn Quốc và Nhật Bản. Công suất 45.000 Y/ngày Công nghệ Hàn Quốc: linh kiện, thiết bị Hàn Quốc. Công suất 8.000 kg bông/ngày
3.	Nhà xưởng sản xuất trần vi tính xuất khẩu + Sản xuất chăn, ga, gối, đệm - 01 Dây chuyền sản xuất bông ép công nghệ Hàn Quốc - 09 Máy trần vi tính xuất khẩu Hàn Quốc - 01 Dây chuyền sản xuất chăn đông - 04 Máy chần vi tính chăn đông	Diện tích: 4.062 m2 Linh kiện, công nghệ Hàn Quốc và Nhật Bản, công suất 800 đệm/ngày Xuất xứ: Hàn Quốc, công suất 10.000 Y/ngày Công nghệ, linh kiện Hàn Quốc và Nhật Bản Công suất 1.200 chăn/ngày
4.	Nhà xưởng sản xuất may xuất khẩu - 08 dây chuyền may; - 400 máy may điện tử; - 40 máy chuyên dụng;	Diện tích xây dựng 2.035 m2 x 2 tầng. Công suất: 1.600 sản phẩm/ngày
5.	Khu phụ trợ - 01 nhà nén khí - 02 bồn gas 15 tấn - 01 nhà lò hơi: 750kg	01 máy nén khi trục vít xuất xứ Nhật Bản
6.	Nhà ăn	Diện tích 250m2 x 2 tầng

(Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME)

- **Đất đai, nhà xưởng thuộc sở hữu của Công ty (thời điểm Quý III/2014)**
  - Tổng số diện tích đất Công ty đang thuê sử dụng là: m^2. Cụ thể như sau:

TT	Địa chỉ	Diện tích (m^2)	Mục đích sử dụng	Tình trạng sở hữu
1	Thôn Đại Phúc – Xã Đạo Đức – Huyện Bình Xuyên – Tỉnh Vĩnh Phúc	17.816m2	Xây dựng Nhà máy sản xuất đệm lò xo và đệm mút xuất khẩu	Thuê đất trả tiền hàng năm, thời hạn thuê theo Hợp đồng số 1647/HĐTĐ ngày 15/6/2010 là 49 năm kể từ 31/12/2009 đến 31/12/2058.

(Nguồn: CTCP Đầu tư Dệt may G.HOME)

14. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo

Chi tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015	
		Kế hoạch	Kế hoạch	% tăng/giảm so với 2014
Vốn Điều lệ	Tỷ đồng	96	96	-
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	220	360	63,64%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8,25	19,5	136,36%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3,75	5,42	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	8,59	20,3	-
Cổ tức	%	8	9	-

(Nguồn: CTCP Đầu tư Dệt may G.HOME)

Theo BCTC của Công ty, 9 tháng đầu năm 2014, doanh thu thuần đạt 155 tỷ, lợi nhuận sau thuế đạt 3,08 tỷ, tương ứng đạt 70,04%% , 37,33% kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận cả năm 2014. Theo sổ sách kế toán của Công ty, doanh thu năm 2014 của Công ty đạt 226 tỷ, đạt 102,27% kế hoạch doanh thu năm 2014, lợi nhuận trước thuế đạt khoảng 8 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế ước đạt 6,24 tỷ đồng, đạt 75,64% kế hoạch lợi nhuận năm 2014.

Để đạt được kế hoạch lợi nhuận trong năm 2015, ngoài các hợp đồng đã được ký kết, Công ty cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME đưa ra một số giải pháp sau:

- Khai thác thêm thị trường bông mới trong nước và nước ngoài.
- Mở thêm thị trường chăn ga, đệm.
- Nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm giảm hao hụt tối đa trong sản xuất.

- Cải tiến công tác quản lý, giám sát.
- Tiết kiệm chi phí trong quản lý điều hành công ty.
- Kiểm soát tốt công nợ, tránh để nợ xấu và kéo dài.
- Quan tâm thường xuyên đến chất lượng lao động ở bộ phận quản lý và sản xuất.
- Có những chế độ đãi ngộ thỏa đáng đối với CBCNV.

15. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Trên cơ sở những thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME và những phân tích số liệu về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, là một tổ chức tổ chức tư vấn chuyên nghiệp, Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt nhận định, nếu không có những biến động bất thường và bất khả kháng nằm ngoài nhận định trên tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME thì kế hoạch về lợi nhuận và cổ tức của Công ty đưa ra là khá hợp lý và mang tính khả thi.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng các ý kiến nhận xét của chúng tôi được đưa ra với góc độ của một tổ chức tư vấn tài chính doanh nghiệp, dựa trên các thông tin chúng tôi đã thu thập và cách tính toán trên lý thuyết về lĩnh vực tài chính. Những nhận xét đánh giá của chúng tôi không hàm ý đảm bảo giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo của Công ty. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với các nhà đầu tư.

16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

- Không có.

17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty

- Không có.

b. CỔ PHIẾU ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME
2. **Mã chứng khoán:** G20
3. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
4. **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phần
5. **Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký giao dịch:** 9.600.000cổ phiếu

6. **Hạn chế chuyển nhượng đối với cổ đông sáng lập**

Theo Khoản 5 Điều 84 Luật doanh nghiệp, cổ đông sáng lập phải nắm giữ cổ phần trong thời hạn 03 năm kể từ khi Công ty được cấp Giấy Chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp. Theo đó các cổ đông sáng lập của Công ty cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn từ 18/4/2014 đến 18/4/2017.

Stt	Cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%) trên vốn điều lệ
	Công ty cổ phần Tập đoàn G.HOME		
1		3.600.000	37,5%
	Đại diện: Ông Nguyễn Hách		
2	Nguyễn Sinh Quyền	330.000	3,4%
3	Trần Thị Kiều Nga	2.670.000	27,8%
	Tổng cộng:	**6.600.000**	**68,7%**

Giá trị sổ sách:

Giá trị mỗi Cổ phần theo sổ sách kế toán được xác định bằng nguồn vốn chủ sở hữu theo sổ sách kế toán chia cho tổng số Cổ phần đang lưu hành tại cùng thời điểm.

Căn cứ BCTC kiểm toán năm 2013, BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2014 đến 17/4/2014; BCTC giai đoạn từ 18/4/2014 đến 30/9/2014, giá trị sổ sách một Cổ phần của Công ty như sau:

Giá trị sổ sách 01 cổ phiếu (giả định) của Công ty TNHH MTV G.HOME tại ngày 31/12/2013 = $\frac{34.526.160.022}{3.600.000.000}$ = 9.591 đồng/cổ phiếu

Giá trị sổ sách 01 cổ phiếu của Công ty cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME tại ngày18/4/2014 = $\frac{32.787.711.333}{3.600.000.000}$ = 9.108 đồng/cổ phiếu

Giá trị sổ sách 01 cổ phiếu của Công ty cổ phần Đầu tư Dệt may G.HOME tại ngày 30/9/2014 = $\frac{97.613.692.826}{9.600.000.000}$ = 10.168 đồng/cổ phiếu

Giá tham chiếu:

Trên cơ sở các phương pháp tính giá và căn cứ tình hình thực tế của thị trường chứng khoán, Công ty sẽ đề xuất giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên tại thời điểm đăng ký theo quy định.

7. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân theo quy định tại Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/04/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của bên nước ngoài vào thị trường chứng khoán Việt Nam thay cho Quyết định số 238/2005/QĐ-TTg ngày 29/09/2005 và Thông tư số 90/2005/TT-BTC ngày 17/10/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Quyết định số 238/2005/QĐ-TTg, trong đó qui định tổ chức, cá nhân nước ngoài mua, bán chứng khoán trên thị trường chứng khoán Việt Nam được nắm giữ tối đa 49% tổng số cổ phiếu của công ty cổ phần đại chúng.

Tại thời điểm ngày 14/01/2014, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại CTCP Đầu tư Dệt may G.HOME là 0 cổ phần – tương ứng 0%.

8. Các loại thuế có liên quan

Các loại thuế liên quan tới Công ty:

- Thuế GTGT của Công ty hạch toán theo phương pháp khấu trừ với mức thuế suất 10% trên giá tính thuế.

- Các loại thuế khác:

  - Thuế Thu nhập doanh nghiệp: theo Luật Thuế Thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12, Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế Thu nhập doanh nghiệp, Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2014 hướng dẫn thi hành nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành luật thuế thu nhập doanh nghiệp, kể từ ngày 01/01/2014 mức thuế suất Thu nhập doanh nghiệp hiện đang áp dụng cho Công ty là 22% trên thu nhập chịu thuế.

  - Thuế thu nhập cá nhân: hiện Công ty đang trích và nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định tại Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân số 26/2013/QH13 ngày 20/11/2012; Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân, Thông tư số 111/2013/TT-BTC hướng dẫn thực hiện Luật Thuế Thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế Thu nhập cá nhân.

Các loại thuế liên quan tới cổ đông:

- Theo hướng dẫn của Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 và Luật số 26/2012/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân ("Luật Thuế thu nhập cá nhân") và các văn bản hướng dẫn thi hành (Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân, Thông tư số 111/2013/TT-BTC hướng dẫn thực hiện Luật Thuế Thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế Thu nhập cá nhân), thu nhập từ đầu tư vốn của nhà đầu tư cá nhân là đối tượng chịu thuế. Cụ thể, cổ tức của các cổ đông sẽ chịu mức thuế suất 5% tính trên số tiền cổ tức cổ đông nhận được, áp dụng đối với cả cá nhân cư trú tại Việt Nam và cá nhân không cư trú tại Việt Nam (trong đó cá nhân cư trú, theo quy định của Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12, là cá nhân (i) có mặt tại Việt Nam từ 183 ngày trở lên tính trong một năm dương lịch hoặc tính theo 12 tháng liên tục kể từ ngày đầu tiên có mặt tại Việt Nam; hoặc (ii) có nơi ở thường xuyên tại Việt Nam, bao gồm có nơi ở đăng ký thường trú hoặc có nhà thuê để ở tại Việt Nam theo hợp đồng thuê có thời hạn).

- Luật Thuế thu nhập cá nhân cũng quy định mức thuế suất áp dụng đối với thu nhập từ chuyển nhượng cổ phiếu, cụ thể như sau:

Đối với cá nhân cư trú:

(i) Nếu người chuyển nhượng cổ phiếu đăng ký nộp thuế với cơ quan thuế theo biểu thuế toàn phần thì thuế suất là 20% tính trên tổng thu nhập chịu thuế của toàn bộ các thu nhập từ chuyển nhượng cổ phiếu đã thực hiện trong năm dương lịch, tuy nhiên, mỗi lần chuyển nhượng người chuyển nhượng vẫn phải tạm nộp thuế theo thuế suất 0,1% tính trên giá chuyển nhượng từng lần.

(ii) Nếu người chuyển nhượng cổ phiếu không đăng ký nộp thuế theo biểu thuế lũy tiến toàn phần như mô tả tại đoạn (i) nêu trên thì áp dụng thuế suất 0,1% tính trên giá chuyển nhượng cổ phiếu từng lần.

Đối với cá nhân không cư trú:

Đối với người chuyển nhượng cổ phiếu là cá nhân không cư trú tại Việt Nam, mức thuế suất áp dụng là 0,1% tính trên tổng số tiền thu được từ mỗi lần chuyển nhượng cổ phiếu, không phân biệt việc chuyển nhượng được thực hiện tại Việt Nam hay tại nước ngoài.

c. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Trụ sở chính

Địa chỉ: 306 Bà Triệu - Hai Bà Trưng - Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 3556 2875 Fax: (84.4) 3556 2874

Website: www.vietinbanksc.com.vn

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 49 Tôn Thất Đạm - Quận 1 - TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84.8) 3820 9986 Fax: (84.8) 3820 9993

2. Tổ chức kiểm toán

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN NAM VIỆT

Trụ sở chính

Địa chỉ: 29 Hoàng Sa – Quận 1 – Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84.8) 3910 3908 Fax: (84.8) 3910 4880

Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: Số 15 ngõ 640 Đường Láng – Quận Đống Đa – Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 3793 1428 Fax: (84.4) 3793 1429

D. PHỤ LỤC

1. **Phụ lục I: Bản sao hợp lệ Giấy Chứng nhậnđăng ký kinh doanh;**
2. **Phụ lụcIII: Điều lệ công ty;**
3. **Phụ lục IV: BCTC kiểm toán năm 2013, BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2014 - 17/4/2014 của Công ty TNHH MTV Đầu tư Dệt may G.HOME và BCTC giai đoạn 18/4/2014 – 30/9/2014 của CTCP Đầu tư Dệt may G.HOME.**

Vĩnh Phúc, ngày tháng năm 2015

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỆT MAY G.HOME

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ông Nguyễn Hách

TỔNG GIÁM ĐỐC

Ông Nguyễn Sinh Quyền

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Bà Đỗ Thị Trà

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Bà Nguyễn Thị Hương Huyền

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

KT.TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Minh Giang